



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HÀ NỘI**

Địa chỉ: Tòa nhà văn phòng HEID, Ngõ 12 Láng Hạ, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội

Điện thoại: (04) 3-512-2568

Fax: (04) 3-512-3838

E-mail: [info@heid.vn](mailto:info@heid.vn)

Website: <http://www.heid.vn>

## THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

*Kính gửi : Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội*

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 như sau :

- Thời gian :** 8h00 thứ tư, ngày 8 tháng 4 năm 2015
- Địa điểm :** Hội trường tầng 12, Tòa nhà văn phòng HEID, Ngõ 12 Láng Hạ, Q. Ba Đình, TP. HN
- Điều kiện tham dự :** Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty CP. Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội (MCK: EID) theo danh sách cổ đông chốt ngày 8/01/2015 và những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.
- Tài liệu phục vụ Đại hội :** xem trên trang website Công ty [www.heid.vn](http://www.heid.vn) từ ngày 23/3/2014.
- Ủy quyền tham dự Đại hội :** Nếu Quý cổ đông không dự Đại hội và ủy quyền cho người khác dự, xin vui lòng lập văn bản ủy quyền (theo mẫu đính kèm). Trường hợp không có người ủy quyền tham dự đại hội, Quý Cổ đông có thể ủy quyền cho một trong số các thành viên Hội đồng quản trị Công ty (*danh sách kèm theo*).
- Để việc tổ chức được chu đáo, đúng với quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty, đề nghị Quý cổ đông đăng ký với Công ty. Thời gian đăng ký từ ngày 23/3/2015 đến hết ngày 6/4/2015. Cổ đông đăng ký tham dự hay ủy quyền cho người khác tham dự ĐHĐCĐ vui lòng đăng ký qua điện thoại, fax hoặc email theo địa chỉ :

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HÀ NỘI**

Địa chỉ: Tòa nhà văn phòng HEID, Ngõ 12 Láng Hạ, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội.

Điện thoại: (04) 3-512-2568

Fax: (04) 3-512-3838

E-mail: [info@heid.vn](mailto:info@heid.vn)

Website: <http://www.heid.vn>

- Để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông khác, cổ đông được xem như đã ủy quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông cho Hội đồng quản trị Công ty khi:
  - Cổ đông không cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần hoặc khi lưu ký chứng khoán, do vậy, thông báo mời họp đã được gửi bằng thư bảo đảm đến địa chỉ đăng ký của cổ đông nhưng bị hoàn lại. Công ty đã nỗ lực tối đa và áp dụng các biện pháp cần thiết để liên lạc với cổ đông nhưng không nhận được thông tin chính xác của cổ đông.
  - Cổ đông không phản hồi lại với Công ty về việc tham dự hoặc ủy quyền dự họp ĐHĐCĐ.
- Cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đến tham dự Đại hội vui lòng mang theo các giấy tờ sau :
  - Thông báo mời họp;
  - Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu;
  - Và Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền).

*Trân trọng!*

Hà Nội, ngày 12 tháng 03 năm 2015

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

THIÊN THIỆN



Thiên Thiện



## NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH DỰ KIẾN ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

09h00 thứ tư, ngày 8 tháng 4 năm 2015

Địa điểm: Hội trường tầng 12 – Tòa nhà văn phòng HEID, ngõ 12 Láng Hạ, Hà Nội

STT	Thời gian	Nội dung (dự kiến)	Chủ trì
1	08:00 – 08:30	Đăng ký tham dự Đại hội	Ban Kiểm tra tư cách CD
2	08:30 – 08:35	Chào cờ, tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu và Ban Kiểm tra tư cách cổ đông	MC Phan Đức Minh
3	08:35 – 08:40	Báo cáo kiểm tra tính hợp lệ của Đại hội <i>(ĐHĐCD biểu quyết thông qua biên bản kiểm tra tính hợp lệ của đại hội).</i>	Đại diện Ban kiểm tra tư cách CD
4	08:40 – 08:45	Giới thiệu và thông qua thành phần Ban Chủ tọa	MC Phan Đức Minh
5	08:45 – 08:55	Chỉ định Ban Thư kí Đại hội. Giới thiệu và thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu. Thông qua Chương trình, Quy chế Đại hội.	Đại diện Ban Chủ tọa
6	08:55 – 09:10	Báo cáo của HĐQT năm 2014	Đại diện HĐQT
7	09:10 – 09:40	Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014. Báo cáo kế hoạch kinh doanh năm 2015. Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán. Báo cáo phương án phân chia lợi nhuận năm 2014. Dự kiến phương án phân chia lợi nhuận năm 2015. Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Công ty	Đại diện Ban điều hành
8	09:40 – 09:45	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2014	Đại diện Ban kiểm soát
9	09:45 – 09:50	Ý kiến của kiểm toán	Đại diện Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
10	09:50 – 10:10	Đại hội thảo luận	Ban Chủ tọa, Cổ đông
11	10:10 – 10:25	<b>Nghỉ giải lao</b>	
12	10:25 – 10:40	Phát biểu tại Đại hội	Đại diện Lãnh đạo NXBGD Việt Nam
13	10:40 – 11:00	Xin ý kiến biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông về các nội dung Đại hội cần biểu quyết Đại hội biểu quyết	Ban Chủ tọa Ban kiểm phiếu
14	11:00 – 11:05	Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông	Chủ tịch HĐQT Mạc Văn thiện
15	11:05 – 11:10	Thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông	Thư kí Đại hội
16	11:10 – 11:15	Bế mạc đại hội	Phó CT HĐQT kiêm TGD Vũ Bá Khánh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐĂNG KÍ THAM DỰ  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

Kính gửi: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội

- Tên cá nhân/tổ chức:.....
- Số CMND/HC/GPĐKKD Số:..... Ngày cấp : ..... Nơi cấp: .....
- Địa chỉ : .....
- Điện thoại:.....
- Số cổ phần sở hữu: .....
- (Bằng chữ : .....) )

Theo danh sách cổ đông tính đến ngày 08/01/2015, tôi (chúng tôi) hiện đang sở hữu . . . . . cổ phần phổ thông của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội. Tôi (chúng tôi) đăng kí tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội được tổ chức vào hồi 8h00 ngày 08/04/2015 tại Hội trường tầng 12, Tòa nhà văn phòng HEID – Ngõ 12 Láng Hạ – Ba Đình – TP. Hà Nội.

....., ngày ... tháng ... năm 2015  
**CỔ ĐÔNG**  
(Kí, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



....., ngày... tháng... năm 2015

**GIẤY ỦY QUYỀN**

.....am dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015  
..... Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội)

**Kính gửi: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội**

**1. Bên ủy quyền:**

- Tên cá nhân/tổ chức:.....
- Số CMND/HC/GPĐKKD Số:..... Ngày cấp : ..... Nơi cấp: .....
- Địa chỉ : .....
- Điện thoại:.....
- Số cổ phần sở hữu: .....
- (Bằng chữ : .....

**2. Bên được ủy quyền:**

- Tên cá nhân : .....
- Số CMND/HC: ..... Ngày cấp : ..... Nơi cấp: .....
- Địa chỉ : .....
- Điện thoại: .....
- Số cổ phần được ủy quyền : .....
- (Bằng chữ : .....

\* Trong trường hợp không có người đại diện ủy quyền tham dự Đại hội, Quý cổ đông có thể ủy quyền cho một trong các thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội theo danh sách dưới đây :

STT	Họ Tên	Chức danh	Số cổ phần ủy quyền
1	Ngô Trần Ái	Chủ tịch danh dự HĐQT	
2	Mạc Văn Thiện	Chủ tịch HĐQT	
3	Vũ Bá Khánh	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	
4	Trần Thị Như Hà	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	
5	Dương Thị Việt Hà	Ủy viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng	
<b>Tổng số cổ phần ủy quyền</b>			

**3. Nội dung ủy quyền :**

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội và thực hiện mọi quyền lợi, nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội.

**BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**BÊN ỦY QUYỀN**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

Ghi chú: Nếu bên ủy quyền là tổ chức thì cần có thêm chữ ký của người đại diện theo pháp luật và đóng dấu của tổ chức

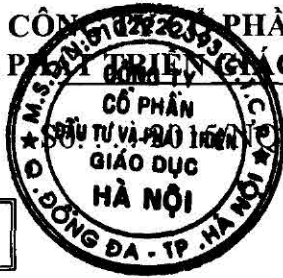


NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ  
VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2015



ĐHĐCĐ

DỰ THẢO

## NGHỊ QUYẾT

### CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HÀ NỘI

Căn cứ Luật doanh nghiệp Việt Nam số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật chứng khoán Việt Nam số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội số . . .-2015/BB-ĐHĐCĐ ngày 08 tháng 4 năm 2015,

## QUYẾT NGHỊ :

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội thống nhất thông qua các nội dung sau đây:

Thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán

a. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản :

STT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ (Tỷ đồng)	Hợp nhất (Tỷ đồng)
1	Tổng Doanh thu thuần các hoạt động kinh doanh	366,9	
2	Tổng lợi nhuận thực hiện trước thuế	36,2	
3	Thuế thu nhập Doanh nghiệp	7,9	
4	Tổng lợi nhuận sau thuế	28,3	

b. Phương án phân chia kết quả kinh doanh năm 2014 theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 đã thông qua theo kết quả kinh doanh của Công ty mẹ :

- Lợi nhuận sau thuế chia cổ tức và trích quỹ : 28,3 tỷ đồng

Trong đó:

Chia cổ tức năm 2014 bằng tiền mặt : 12%/năm

Trích quỹ dự phòng tài chính :	10% lợi nhuận sau thuế
Trích quỹ bổ sung vốn điều lệ :	5% lợi nhuận sau thuế
Trích quỹ khen thưởng :	5% lợi nhuận sau thuế
Trích quỹ phúc lợi :	5% lợi nhuận sau thuế
Trích quỹ điều hành của HĐQT, BKS :	5% lợi nhuận sau thuế

Số lợi nhuận còn lại sau khi đã phân phối các quỹ nêu trên sẽ trích vào quỹ đầu tư và phát triển sản xuất kinh doanh.

**Điều 2.** Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và một số hoạt động năm 2015 như sau :

a. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản dự kiến :

- Doanh thu : 350 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 36 tỷ đồng
- Cổ tức : 12 %/năm

b. Phương án dự kiến phân chia kết quả kinh doanh năm 2015

Trích quỹ dự phòng tài chính :	10% lợi nhuận sau thuế
Trích quỹ bổ sung vốn điều lệ :	5 % lợi nhuận sau thuế

Trích quỹ khen thưởng : Căn cứ theo tình hình thực tế sau khi đã phân phối cổ tức cho cổ đông, HĐQT sẽ quyết định tỷ lệ cụ thể nhưng tối đa không vượt quá 5% lợi nhuận sau thuế.

Trích quỹ phúc lợi : Căn cứ theo tình hình thực tế sau khi đã phân phối cổ tức cho cổ đông, HĐQT sẽ quyết định tỷ lệ cụ thể nhưng tối đa không vượt quá 5% lợi nhuận sau thuế.

Trích quỹ điều hành của HĐQT, BKS : Căn cứ theo tình hình thực tế sau khi đã phân phối cổ tức cho cổ đông, HĐQT sẽ quyết định tỷ lệ cụ thể nhưng tối đa không vượt quá 5% lợi nhuận sau thuế.

Trích quỹ đầu tư phát triển sản xuất – kinh doanh : Toàn bộ số lợi nhuận còn lại của năm 2015 (sau khi đã trả cổ tức và trích các quỹ theo quy định).

c. Một số nội dung công việc khác dự kiến thực hiện :

- Tập trung ổn định và phát triển dòng sách bổ trợ, đảm bảo kế hoạch, chỉ tiêu mà Công ty mẹ đã giao trong sổ hồng.

- Tổ chức xuất bản, in và phát hành dòng *Sách tham khảo nâng cao* thương hiệu của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội theo hướng giữ vững và phát huy thương hiệu sản phẩm giáo dục của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

- Xuất bản, in và phát hành lịch bloc năm 2016 với sản lượng, doanh thu, chất lượng, lợi nhuận để ổn định và phát triển mặt hàng kinh doanh này.

- Quản lý và khai thác Tòa nhà văn phòng HEID sao cho mang lại hiệu quả cao nhất.

- Tập trung nguồn vốn, điều phối vốn doanh nghiệp phục vụ cho kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2015.

**Điều 3.** Thông qua phương án tiền lương của năm 2015 :

- Tổng quỹ tiền lương năm 2015 bằng hoặc không được phép vượt quá 10% tổng quỹ tiền lương năm 2014.

- Đơn giá tiền lương cụ thể của năm 2015 sẽ do HĐQT cân đối và quyết định căn cứ vào tình hình hoạt động sản xuất – kinh doanh của năm 2015

**Điều 4.** Thông qua mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký năm 2015 bằng năm 2014 và được tính vào chi phí theo quy định của pháp luật, cụ thể như sau :

Chức vụ	Thù lao năm 2015 (đồng/tháng)
Chủ tịch, Chủ tịch danh dự, Phó chủ tịch HĐQT	4.000.000
Ủy viên HĐQT chuyên trách	3.000.000
Thư ký HĐQT	1.000.000
Trưởng ban kiểm soát	1.000.000
Ủy viên Ban kiểm soát	500.000

*Ghi chú: Mức thù lao trên chưa bao gồm thuế Thu nhập cá nhân theo quy định hiện hành.*

**Điều 5.** Thống nhất ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2015 là một trong những Công ty kiểm toán (thuộc 04 Công ty kiểm toán mà NXBGDVN đã đề xuất): Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

**Điều 6.** Thông qua các báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS), Ban Tổng Giám đốc (TGD).

**Điều 7.** Ủy quyền cho HĐQT chủ động nghiên cứu và thực hiện việc mua, bán cổ phiếu quỹ (nhưng không vượt quá 15% vốn điều lệ).

**Điều 8.** Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc mua lại 100% vốn của Công ty Cổ phần Sách dịch và Từ điển giáo dục.

**Điều 9.** Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thực hiện các nội dung ghi tại Điều 1 đến Điều 8 Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Điều 10.** Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội thông qua và có hiệu lực từ ngày 8 tháng 4 năm 2015.

**Nơi nhận:**

- NXBGDVN;
- HĐQT Công ty;
- Ban kiểm soát;
- Ban TGD, KTT Công ty;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT, TK.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Mạc Văn Thiện**





**PHỤ LỤC: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ**

*(Đính kèm Tờ trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 ngày 8 tháng 04 năm 2015*

*về việc thông qua việc sửa đổi, bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty)*

<b>Điều, khoản</b>	<b>Điều lệ cũ</b>	<b>Điều lệ mới</b>	<b>Lý do sửa đổi</b>
Phần mở đầu	Điều lệ này của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Giáo dục Hà Nội (dưới đây gọi là "Công ty"), là cơ sở pháp lý cho Công ty hoạt động theo Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005; Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010.	Điều lệ này của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Giáo dục Hà Nội (dưới đây gọi là "Công ty"), là cơ sở pháp lý cho Công ty hoạt động theo Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014; Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010.	Phù hợp về thời gian sửa đổi, điều lệ.
Khoản a, Điều 1	"Vốn điều lệ" là số vốn do tất cả các Cổ đông đóng góp.	"Vốn điều lệ" là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán	Sửa để thống nhất với định nghĩa về vốn điều lệ của LDN 2014
Khoản b Điều 1	"Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005	"Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014	Phù hợp về thời gian sửa đổi, điều lệ.
Khoản 3e Điều 2	Điện thoại : 04.3512.22.22	Điện thoại : 04.3512.39.39	Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Điều 7		<p>2. Trường hợp cổ đông là cá nhân chết thì người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật của cổ đông đó là cổ đông của công ty.</p> <p>3. Trường hợp cổ phần của cổ đông là cá nhân chết mà không có người thừa kế, người thừa kế từ chối nhận thừa kế hoặc bị truất quyền thừa kế thì số cổ phần đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về dân sự.</p> <p>4. Cổ đông có quyền tặng cho một phần hoặc toàn bộ cổ phần của mình tại công ty cho người khác; sử dụng cổ phần để trả nợ. Trường hợp này, người được tặng cho hoặc nhận trả nợ bằng cổ phần sẽ là cổ đông của công ty.</p> <p>5. Trường hợp cổ đông chuyển nhượng một số cổ phần thì cổ phiếu cũ bị hủy bỏ và công ty phát hành cổ phiếu mới ghi nhận số cổ phần đã chuyển nhượng và số cổ phần còn lại.</p> <p>6. Người nhận cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều này chỉ trở thành cổ đông công ty từ thời điểm các thông tin của họ quy định tại khoản 2 Điều 6 của Điều lệ này được ghi đầy đủ vào sổ đăng ký cổ đông.</p>	<p>Thêm khoản 2,3,4,5,6 theo quy định tại Điều 126 LDN 2014</p>
Điều 9	<p>1. Công ty có quyền mua lại không quá 30% (ba mươi phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông đã bán, một phần hoặc toàn bộ cổ phần loại khác đã bán theo nguyên tắc việc mua lại hơn 10% tổng số cổ phần đã bán mỗi loại do ĐHĐCĐ quyết định.</p> <p>2. HĐQT quyết định giá mua lại cổ phần. Đối với cổ phần phổ thông, giá mua lại không được cao hơn giá</p>	<p>1. Công ty có quyền mua lại không quá 30% (ba mươi phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông đã bán. Hội đồng quản trị có quyền quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong mỗi 12 (mười hai) tháng. Trường hợp khác, việc mua lại cổ phần do Đại hội đồng cổ đông quyết định.</p>	<p>Sửa theo quy định tại Điều 111 và Điều 130 LDN 2014 về định nghĩa cổ phần chưa bán và mua lại cổ phần theo quyết định của công ty</p>

	<p>thị trường tại thời điểm mua.</p> <p>3. Công ty có thể mua lại cổ phần của từng cổ đông tương ứng với tỷ lệ cổ phần của họ trong công ty. Quyết định mua lại cổ phần của công ty phải được thông báo đến tất cả cổ đông trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày quyết định đó được thông qua</p>	<p>2. HĐQT quyết định giá mua lại cổ phần. Đối với cổ phần phổ thông, giá mua lại không được cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua.</p> <p>3. Việc mua lại cổ phần của Công ty chỉ được phép thực hiện nếu không ảnh hưởng đến việc thanh toán các công nợ của Công ty và tuân theo các quy định của pháp luật doanh nghiệp và chứng khoán hiện hành.</p> <p>4. Cổ phần được mua lại được coi là cổ phần chưa bán theo quy định tại khoản 4 Điều 111 của Luật Doanh nghiệp. Công ty phải làm thủ tục điều chỉnh giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị mệnh giá các cổ phần được công ty mua lại trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán mua lại cổ phần, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác.</p> <p>5. Sau khi thanh toán hết số cổ phần mua lại, nếu tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của công ty giảm hơn 10% thì công ty phải công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của công ty trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày thanh toán hết số</p>	
<p>Khoản 2a, Điều 12</p>	<p>Quyền của cổ đông:</p> <p>Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa.</p>	<p>Quyền của cổ đông</p> <p>Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền hoặc theo hình thức khác quy định tại Điều 140 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu</p>	<p>Sửa theo quy định tại Điều 114 LDN 2014</p>

		quyết.	
Khoản 2e, Điều 12	<p>Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</p> <p>Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông trong danh sách Cổ đông đủ tư cách tham gia Đại hội đồng cổ đông và yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác.</p>	<p>Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</p> <p>Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.</p>	Sửa để phù hợp với khoản 1, Điều 114 LDN 2014
Khoản 3c, Điều 12	<p>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hàng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát.</p>	Sửa để phù hợp với quy định tại khoản 2, Điều 114 LDN 2014
Khoản 2, Điều 13	<p>Nghĩa vụ của cổ đông:</p> <p>Tham gia các cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa.</p>	<p>Nghĩa vụ của cổ đông:</p> <p>Tham dự trong các Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền hoặc hình thức khác do pháp luật, Điều lệ công ty quy định</p>	Sửa theo quy định tại Điều 114 LDN 2014
Khoản 2a, Điều 18	<p>Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy</p>	<p>Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>Lập danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội. Danh sách này được lập không sớm hơn 10 (mười) ngày làm việc trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông;</p>	Sửa theo quy định tại Điều 137 LDN 2014 và thuận lợi cho Công ty khi thực hiện thủ tục chốt danh sách tại Trung tâm lưu ký chứng

	định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;	chương trình hợp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;	khoán.
Khoản 3, Điều 18	Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (khi công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất là mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).	Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (khi công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi chậm nhất là mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).	Sửa theo quy định tại Điều 139 LDN 2014
Khoản 1 Điều 19	Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông lần 1: Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.	Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông lần 1: Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% (năm mươi một) phần trăm tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.	Sửa theo quy định tại Điều 141 LDN 2014
Khoản 2 Điều 19	Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% (năm mươi một phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.	Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% (ba mươi ba phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.	Sửa theo quy định tại Điều 141 LDN 2014

<p>Khoản 4, Điều 19</p>	<p>Cổ đông có thể tham dự Đại hội đồng cổ đông theo một trong các hình thức sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Trực tiếp tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.</li> <li>Gửi phiếu biểu quyết bằng thư đảm bảo đến Hội đồng Quản trị chậm nhất một (01) ngày trước khi khai mạc cuộc họp. Trong trường hợp này, Trưởng ban Kiểm phiếu của Đại hội cổ đông có quyền mở phiếu biểu quyết của cổ đông đó tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</li> <li>Ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông.</li> </ol>	<p>Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Trực tiếp tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.</li> <li>Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;</li> <li>Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</li> <li>Ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông</li> </ol>	<p>Sửa theo quy định tại Điều 140 LDN 2014</p>
<p>Điều 21</p>	<ol style="list-style-type: none"> <li>Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 21, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông: <ol style="list-style-type: none"> <li>Thông qua báo cáo tài chính năm;</li> <li>Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty;</li> <li>Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc.</li> </ol> </li> <li>Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>Trừ các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này, nghị quyết, quyết định về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 65% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản). <ol style="list-style-type: none"> <li>Sửa đổi và bổ sung Điều lệ công ty;</li> <li>Loại cổ phần và số lượng cổ phần được chào bán;</li> <li>Sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty;</li> <li>Giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% (năm mươi phần trăm) trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.</li> </ol> </li> </ol>	<p>Sửa lại toàn bộ Điều khoản này theo quy định tại Điều 144 LDN 2014 và thực tiễn hoạt động của Công ty</p>

	<p>lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông hoặc biểu quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.</p>	<p>2. Các nghị quyết, quyết định khác được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 51% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản), trừ các trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này.</p> <p>3. Bầu Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát theo nguyên tắc dồn phiếu. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty.</p>	
Điều 22	<p>Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:</p> <p>1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.</p> <p>2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các</p>	<p>Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:</p> <p>1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.</p> <p>2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các</p>	<p>Sửa theo quy định tại Điều 144 và Điều 145 LDN 2014 và thực tiễn hoạt động của Công ty</p>

<p>cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.</p> <p>3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh của Công ty;</li> <li>b. Mục đích lấy ý kiến;</li> <li>c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông hoặc đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;</li> <li>d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;</li> <li>e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;</li> <li>f. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;</li> <li>g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty.</li> </ul> <p>4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.</p>	<p>cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất (mười) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.</p> <p>3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh của Công ty;</li> <li>b. Mục đích lấy ý kiến;</li> <li>c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông hoặc đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;</li> <li>d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;</li> <li>e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;</li> <li>f. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;</li> <li>g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty.</li> </ul> <p>4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện</li> </ul>	
---	--	--



<p>Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ.</p> <p>5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh;</li> <li>Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;</li> <li>Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;</li> <li>Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;</li> <li>Các quyết định đã được thông qua;</li> <li>Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty và của người giám sát kiểm phiếu.</li> </ol> <p>Các thành viên Hội đồng quản trị và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các</p>	<p>theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Gửi fax hoặc thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.</li> </ol> <p>Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết;</p> <p>5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh;</li> <li>Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;</li> <li>Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;</li> <li>Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;</li> </ol>	
---	---	--

<p>quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.</p> <p>6. Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.</p> <p>7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p> <p>8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>e. Các quyết định đã được thông qua;</p> <p>f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty và của người giám sát kiểm phiếu.</p> <p>Các thành viên Hội đồng quản trị và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.</p> <p>6. Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty.</p> <p>7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p> <p>8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% (năm mươi một phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	
--	---	--

Điều 23	Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Biên bản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc.	Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Biên bản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc; việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty.	Sửa theo quy định tại Điều 146 LDN 2014
Điều 24	Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:	Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 3, Điều 12 Điều lệ này có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:	Sửa theo quy định tại Điều 147 LDN 2014
Điều 25		Hiệu lực các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông: 1. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm hiệu lực ghi tại nghị quyết đó. 2. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.	Thêm điều khoản này quy định chi tiết về hiệu lực các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 148 LDN 2014

		3. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 24 của Điều lệ này, thì các nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.	
Khoản 1 Điều 26	Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị là không quá 05 (năm) năm	Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm	Sửa theo quy định tại Điều 150 LDN 2014
Khoản 2 Điều 26		Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.	Thêm khoản này theo quy định tại Điều 150 LDN 2014
Điểm h, khoản 4 Điều 27	Quyền hạn của Hội đồng quản trị: Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị không quá 50% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán	Quyền hạn của Hội đồng quản trị: Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 50% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán	Sửa thuật ngữ cho phù hợp với LDN 2014
Điểm i, Khoản 4 Điều 27	Việc ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp với giá trị không quá 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;	Việc ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;	Sửa thuật ngữ cho phù hợp với LDN 2014

<p>Điểm c, Khoản 3 Điều 30</p>	<p>Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập các cuộc họp bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Ngoài ra, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm (05) cán bộ quản lý khác;</li> <li>b. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị;</li> <li>c. Ban kiểm soát.</li> </ul>	<p>Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập các cuộc họp bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Ngoài ra, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm (05) cán bộ quản lý khác;</li> <li>b. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị;</li> <li>c. Ban kiểm soát và thành viên Hội đồng quản trị độc lập</li> </ul>	<p>Sửa theo quy định tại Điều 153 LDN 2014</p>
<p>Điều 30</p>		<p>9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</li> <li>b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.</li> <li>c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến hoặc hình thức tương tự khác;</li> <li>d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện</li> </ul>	<p>Thêm khoản 9 về các hình thức tham dự họp Hội đồng quản trị để phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty</p>

Khoản 4 Điều 34	Các thành viên của Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá năm (05) năm và thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	Các thành viên của Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của kiểm soát viên không quá năm (05) năm và kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	Sửa theo quy định tại Điều 153 LDN 2014
Điều 42	<p>Việc trích lập quỹ được thực hiện theo quy định của Pháp luật và do Đại hội đồng cổ đông Công ty quyết định. Hàng năm sau khi thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước, lợi nhuận sau thuế của Công ty được phân bổ như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: bằng 5% lợi nhuận sau thuế của Công ty và được trích cho đến khi quỹ dự trữ bằng 10% vốn điều lệ của Công ty.</li> <li>2. Quỹ dự phòng tài chính 5% lợi nhuận sau thuế cho đến khi bằng 10% mức vốn điều lệ của Công ty</li> <li>3. Quỹ khen thưởng, phúc lợi</li> <li>4. Các quỹ khác theo quy định của pháp luật.</li> </ol> <p>Các quỹ khác nếu có do Hội đồng quản trị Công ty kiến nghị và được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn hàng năm.</p>	<p>Việc trích lập quỹ được thực hiện theo quy định của Pháp luật và do Đại hội đồng cổ đông Công ty quyết định. Hàng năm sau khi thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước, lợi nhuận sau thuế của Công ty được phân bổ vào các quỹ như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ.</li> <li>2. Quỹ dự phòng tài chính.</li> <li>3. Quỹ khen thưởng, phúc lợi.</li> <li>4. Các quỹ khác theo quy định của pháp luật.</li> </ol> <p>Các quỹ khác nếu có do Hội đồng quản trị Công ty kiến nghị và được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn hàng năm.</p>	Bỏ chi tiết các tỷ lệ trích lập Quỹ để phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty. Việc trích lập chi tiết do ĐHĐCĐ thường niên hàng năm quyết định.

Điều 49	<p>1. Hội đồng quản trị quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp.</p> <p>2. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.</p>	<p>1. Công ty có quyền quyết định về hình thức, số lượng và nội dung con dấu của doanh nghiệp. Nội dung con dấu phải thể hiện những thông tin sau đây:</p> <p>a. Tên doanh nghiệp;</p> <p>b. Mã số doanh nghiệp.</p> <p>2. Trước khi sử dụng, Công ty có nghĩa vụ thông báo mẫu con dấu với cơ quan đăng ký kinh doanh để đăng tải công khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.</p> <p>3. Hội đồng quản trị quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp.</p> <p>4. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.</p>	<p>Thêm khoản 1, khoản 2 theo quy định tại Điều 44 LDN 2014 theo hướng mở rộng thêm quyền quyết định về con dấu cho doanh nghiệp</p>
Khoản 1, Điều 56	<p>Bản điều lệ này gồm 19 chương 55 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà nội nhất trí thông qua ngày 15 tháng 04 năm 2013 tại trụ sở chính của Công ty và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.</p>	<p>Bản điều lệ này gồm 19 chương 56 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà nội nhất trí thông qua ngày 08 tháng 04 năm 2015 tại trụ sở chính của Công ty và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 07 năm 2015.</p>	<p>Sửa để phù hợp với thời gian có hiệu lực của LDN 2014</p>
		<p>Một số điều chỉnh chi tiết khác về cấu trúc câu, từ ngữ sử dụng, thuật ngữ viết tắt và một số dẫn chiếu trong Điều lệ để đảm bảo tính thống nhất về hình thức, nội dung của Điều lệ nhưng không làm thay đổi nội dung các điều, khoản.</p>	

*Hà Nội, ngày 8 tháng 04 năm 2015*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**(đã kí)**

**Mạc Văn thiện**





NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HÀ NỘI

Địa chỉ: Tòa nhà văn phòng HEID, Ngõ 12 Láng Hạ, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội

Điện thoại: (04) 3-512-2568 Fax: (04) 3-512-3838

Email: [info@heid.vn](mailto:info@heid.vn) Website: <http://www.heid.vn>

DỰ THẢO



Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2015

## QUY CHẾ LÀM VIỆC

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

### CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội,

Ban tổ chức Đại hội kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội như sau :

#### I - ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

#### II - QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC CỔ ĐÔNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
2. Tại Đại hội, khi tới tham dự mỗi cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội phải mang theo chứng minh nhân dân (hoặc hộ chiếu), Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền), nộp cho Ban tổ chức và được nhận phiếu biểu quyết.
3. Tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy chế của Công ty; chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Ban Chủ tọa.

#### III - BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

##### 1. Nguyên tắc

Các vấn đề phải thông qua trong Đại hội theo quy định, đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông. Mỗi Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền sẽ được cấp phiếu biểu quyết, trong đó có ghi tên, mã số cổ đông tham dự Đại hội và số cổ phần có quyền biểu quyết và được đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội.

##### 2. Cách thức biểu quyết

- Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết đề *đồng ý*, hoặc *không đồng ý* vấn đề phải thông qua trong Đại hội, bằng cách giơ cao phiếu biểu quyết.

- Ban kiểm phiếu ghi nhận kết quả biểu quyết của Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền và công bố kết quả biểu quyết.

### **3. Thể lệ biểu quyết**

- Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được từ 65% tổng số phiếu bầu của các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự họp chấp thuận.

- Đối với các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc :

+ Sửa đổi và bổ sung Điều lệ;

+ Loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán;

+ Sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty;

+ Giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất.

Sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự họp chấp thuận.

### **IV - PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI**

Các Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội phát biểu ý kiến phải ngắn gọn và phù hợp với Chương trình Đại hội.

Quy chế làm việc này có hiệu lực ngay sau khi được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội ngày 08 tháng 04 năm 2015.

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**